

Số: 136/2021/QĐST-HNGĐ

Liên Chiểu, ngày 29 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 337/2021/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2021, về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, giữa:

*Người yêu cầu:*

Ông **Trần Minh V**, sinh năm: 1995; Địa chỉ: Tổ 52, phường HHN, quận Liên Chiểu, TP.Đà Nẵng

Bà **Nguyễn Thị Thùy Q**, sinh năm: 1997; Địa chỉ: Tổ 40, phường HHN, quận Liên Chiểu, TP.Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2021.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Minh V và bà Nguyễn Thị Thùy Q kết hôn năm 2015, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường HHN, quận Liên Chiểu, TP.Đà Nẵng. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất hòa, tính tình không hợp nhau, thường xuyên cãi nhau dẫn đến cuộc sống không hạnh phúc. Hiện nay vợ chồng xác định không còn tình cảm nên yêu cầu Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy, ông Trần Minh V và bà Nguyễn Thị Thùy Q đã thật sự tự nguyện ly hôn, mâu thuẫn giữa ông bà đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, nên áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình công nhận sự thuận tình ly hôn của ông bà.

[2]. Về quan hệ con chung: Ông Trần Minh V và bà Nguyễn Thị Thùy Q xác nhận 01 con chung cháu Trần Minh Q1 - sinh ngày 12/9/2014.

Ông Trần Minh V và bà Nguyễn Thị Thùy Q thống nhất nuôi con chung như sau: Bà Nguyễn Thị Thùy Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Trần Minh Q1 - sinh ngày 12/9/2014 và ông Trần Minh V cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng kể từ tháng 12 năm 2021, cấp dưỡng vào ngày 30 hàng tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Xét sự thỏa thuận của ông Trần Minh V và bà Nguyễn Thị Thùy Q đảm bảo quyền lợi của con chung, phù hợp với quy định tại các điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

[3]. Về tài sản chung, nợ chung: Ông Trần Minh V và bà Nguyễn Thị Thùy Q xác định không có, nên không xét.

[4]. Lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) ông Vương và bà Quyên chịu.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và biên bản thuận tình ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Ông **Trần Minh V**, sinh năm: 1995; Địa chỉ: Tổ 52, phường HHN, quận Liên Chiểu, TP.Đà Nẵng.

Bà **Nguyễn Thị Thùy Q**, sinh năm: 1997; Địa chỉ: Tổ 40, phường HHN, quận Liên Chiểu, TP.Đà Nẵng.

### **2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

+ *Về quan hệ hôn nhân:* Ông Trần Minh V và bà Nguyễn Thị Thùy Q thuận tình ly hôn.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 62, quyển số 01 ngày 15.11.2015 của UBND phường HHN, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng không còn giá trị pháp lý kể từ ngày ban hành Quyết định này).

+ *Về quan hệ con chung:* Ông Trần Minh V và bà Nguyễn Thị Thùy Q xác nhận 01 con chung cháu Trần Minh Q1 - sinh ngày 12/9/2014.

Ông Trần Minh V và bà Nguyễn Thị Thùy Q thống nhất nuôi con chung như sau: Bà Nguyễn Thị Thùy Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Trần Minh Q1 - sinh ngày 12/9/2014 và ông Trần Minh V cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng kể từ tháng 12 năm 2021, cấp dưỡng vào ngày 30 hàng tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ của đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

Đến thời hạn thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng, người được thi hành án có đơn yêu cầu, mà người phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng như đã thỏa thuận nêu trên thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

+ *Về tài sản chung, nợ chung:* Ông Trần Minh V và bà Nguyễn Thị Thùy Q xác định không có.

Lệ phí HNGĐ là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), Trần Minh V và bà Nguyễn Thị Thùy Q chịu, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), ông bà đã nộp theo biên lai thu số 0000153 ngày 06 tháng 12 năm 2021, tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### Nơi nhân:

- Các đương sự;
- VKSND quận Liên Chiểu;
- Chi cục THADS quận Liên Chiểu;
- UBND phường HHN;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Phan Văn Trình**

